

Số/ No: 06052501/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM (TEST REPORT)

Tên khách hàng/ Customer

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP

Địa chỉ/ Address

Số 01, Tôn Đức Thắng, Phường 1, TP. Cao Lãnh, Đồng Tháp

Loại mẫu/ Type of sample

Nước sạch

Mã số mẫu/ Code sample

0525005

Số lượng/ Quantity

01 mẫu

Ngày lấy mẫu/ Date of sampling

06/05/2025

Ngày trả kết quả/ Date of result

13/05/2025

Mô tả mẫu/ Sample description

Mẫu nước đựng trong 1 bình nhựa 2 lít, 1 chai thủy tinh 500mL

Vị trí lấy mẫu/ Sampling locations

Quán nhậu Hải Yến - Số 1465, Đường 30/04, Phường 11, Thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

TT (No.)	Chỉ tiêu (Characteristic)	Đơn vị (Unit)	Phương pháp thử (Test method)	Kết quả (Result)	QCĐP 01:2023/ĐT
1.	(a) Coliforms	CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (LOD=1)	<3
2.	(a) E.coli	CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (LOD=1)	<1
3.	(a) Clo tự do/ free chlorine	mg/L	SMEWW 4500-Cl ⁻ .B:2023	0,68	0,2 – 1,0
4.	(a) Độ đục/Turbidity	NTU	SMEWW 2130:2023	0,48	2
5.	(a) Màu sắc/Color	TCU	TCVN 6185:2015	KPH (LOD=3)	15
6.	(a) Mùi, vị/Odor, flavor	--	HDPT.N-03:2023 (Ref SMEWW 2160:2023) (Ref SMEWW 2150:2023)	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
7.	(a) pH	--	TCVN 6492:2011	7,23	6,0 – 8,5

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu phân tích nằm trong giới hạn cho phép theo QCĐP 01:2023/ĐT/ This sample had parameters which met requirements of the QCĐP 01:2023/ĐT

Ghi chú/Notes:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm/ Test results are valid for the analysis sample only;
- Mẫu được lưu 7 ngày kể từ ngày trả kết quả /Samples are stored for 7 days from the date of return of results;
- KPH: Không phát hiện/ Not detected; LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp/ Limit of detection;
- LOQ: Giới hạn định lượng/Limit of quantitation; (--) : Không quy định/ No specified; (-): Không thực hiện/Not implemented;
- QCĐP 01:2023/ĐT: Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp/ Local technical regulation on Domestic Water Quality in Dong Thap Province
- (a): Phương pháp đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BOA) – Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 599)/ Method is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation – Viet Nam (Vilas 599)

**Trưởng phòng dịch vụ phân tích
(Head of analytical services)**



Nguyễn Đoàn Bình

**KT. Tổng Giám đốc/ PP.Director
Phó Tổng Giám đốc/ Vice Director**



Phan Duy Hưng